TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2023/HS-ST Ngày: 22/3/2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Hà và ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/HSST, ngày 20/02/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS, ngày 09/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Trà G**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/02/1992; Quê quán: Xã HT, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Xóm 07, xã HĐ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị V; Anh chị em ruột: Có 04 người (bị cáo là con thứ hai); Chồng Lê Hồng Q; Con: 02 đứa (lớn sinh năm 2012, út sinh năm 2020); Chức vụ chính quyền, đoàn thể: Không; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 05/12/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Phan Thị Trà M, sinh năm: 2002; đại chỉ: Tổ dân phố 14, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1972; Tổ dân phố 05, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Võ Thị B, sinh năm: 1968; địa chỉ: Tổ dân phố 03, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06 tháng 10 năm 2022, Trần Thị Trà G, sinh năm 1992, trú tại xóm 07, xã HĐ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đi bộ trên đường Phan Đình Phùng, thị trấn H hướng từ quán Kim Hương, nơi làm việc của G đến ngã tư huyện đội. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi qua ngõ 18, đường Phan Đình Phùng thuộc địa phận tổ dân phố 03, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, G phát hiện chiếc xe mô tô wave alpha, màu xanh, biển kiểm soát 38F7-1393 của chị Phan Thị Trà M, sinh năm 2002, trú tại TDP 4, thị trấn H, huyện H đang để ở đầu ngõ, quan sát xung quanh thấy không có ai trông coi nên G nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, G lại chỗ để xe dùng chìa khóa xe mô tô có sẵn mở khóa điện rồi điều khiển chiếc xe mô tô đưa đến bán cho anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1972, trú tại tổ dân phố 05, thị trấn H với giá 1.750.000 đồng, số tiền bán được xe Trần Thị Trà G tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị mất trộm tài sản, chị Phan Thị Trà M có đơn trình báo đến lực lượng chức năng. Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn S tự nguyện giao nộp lại chiếc xe mô tô wave alpha màu xanh biển kiểm soát 38F7-1393, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã triệp tập Trần Thị Trà G lên làm việc, G thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 52/KL-HDDG, ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện H kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu wave alpha màu xanh biển kiểm soát 38F7-1393 do Trần Thị Trà G lấy trộm trị giá 4.822.004 đồng.

* Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 chiếc xe mô tô wave alpha, màu xanh, biển kiểm soát 38F7-1393 từ anh Nguyễn Văn S. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của bà Đặng Thị Huyền, nhưng bà Huyền cho chị Phan Thị Trà M mượn để sử dụng và ủy quyền tham gia tố tụng cho chị My, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Phan Thị Trà M.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Phan Thị Trà M đã nhận lại tài sản bị mất trộm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S đã được bị cáo Trần Thị Trà G hoàn trả lại số tiền 1.750.000 đồng mua xe. Hiện nay chị My, anh Sỹ đều không yêu cầu bị cáo G bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS, ngày 10/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Thị Trà G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Trà G mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản".

- *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại chị Phan Thị Trà M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S đều không yêu cầu bị cáo Trần Thị Trà G bồi thường gì thêm, nên đề nghị miễn xét.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Trần Thị Trà G có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố tại phiên tòa hôm nay là đúng và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những người tham gia tố tụng: Người bị hại chị Phan Thị Trà M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S và người làm chứng bà Võ Thị Bình đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tình tiết định tội, định khung, tính chất mức độ hành vi phạm tội:

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị Trà G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại hồ sơ vụ án; phù hợp với đơn trình báo, lời khai bị hại; phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đặc điểm tài sản bị mất trộm; phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở Vào khoảng 12 giờ 30, ngày 06/10/2022 Trần Thị Trà G lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sơ hữu đã lén lút lấy trộm một chiếc xe mô tô nhãn hiện Wave Alpha, biển kiểm soát 38F7-1393 trị giá 4.822.004 đồng của chị Phan Thị Trà M, tại ngõ 18, đường Phan Đình Phùng thuộc tổ dân phố 03, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, hành vi đó đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

- Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lựa chọn thời gian phạm tội vào buổi trưa, lợi dụng sự sở hở của chủ sở hữu, không có người trong coi nên đã lén lút lấy trộm cắp tài sản, bị cáo hành động táo bạo và liều lĩnh, coi thường pháp luật, chỉ vì muốn có tài sản nhưng không muốn bỏ sức lao động nên đã lén lút lấy trộm một chiếc xe mô tô nhãn hiện Wave Alpha, biển kiểm soát 38F7-1393 của chị Phan Thị Trà M để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người và trong quần chúng nhân dân.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, nhân thân, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tiền sự và không có nhân thân xấu.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên căn cứ các điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

- Xét bị cáo Trần Thị Trà G không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần căn cứ vào Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022, ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Điều 65 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần xử phạt tù nhưng cho bị cáo Trần Thị Trà G được hưởng án treo cũng đảm bảo đủ nghiêm như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Thị Trà G có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Phan Thị Trà M đã nhận lại tài sản bị mất trộm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S đã được bị cáo Trần Thị Trà G hoàn trả lại số tiền 1.750.000 đồng mua xe. Hiện nay chị My, anh Sỹ đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra xác định 01 chiếc xe mô tô wave alpha, màu xanh, biển kiểm soát 38F7-1393 là của bà Đặng Thị Huyền, nhưng bà Huyền cho chị Phan Thị Trà M mượn để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe cho chủ sơ hữu hợp. Các vật chứng này Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện H đã xử lý đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về thủ tục tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều Tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiển sát tham gia phiên tòa về điều khoản, tội danh và mức hình phạt phù hợp nhận định Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Về điều luật:* Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Trần Thị Trà G phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Trần Thị Trà G 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/3/2023).

Giao bị cáo Trần Thị Trà G cho Ủy ban nhân dân xã HĐ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Thị Trà G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 luật Thi hành án hình sự, trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì thực hiện theo Điều 93 luật Thi hành án hình sự.

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Thị Trà G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Trần Thị Trà G được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/3/2023); Bị hại chị Phan Thị Trà M; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh
- Công an h. Hương Khê;
- Cơ quan THAHS Công an h. H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- UBND xã HĐ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**